**PHỤ LỤC XVI**

**NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHỨNG CHỈ AN TOÀN LÀM**

**VIỆC TRÊN PHƯƠNG TIỆN CHỞ KHÍ HÓA LỎNG**

*(Ban hành kèm theo Thông tư số 64/2024/TT-BGTVT ngày 31 tháng 12 năm 2024*

*của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**Đối tượng tuyển sinh:**là công dân Việt Nam, người nước ngoài đáp ứng điều kiện về độ tuổi, sức khỏe và trình độ phù hợp theo quy định.

**Chứng chỉ cấp sau tốt nghiệp:** Chứng chỉ an toàn làm việc trên phương tiện chở khí hóa lỏng.

I. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

Trang bị cho học viên kiến thức, kỹ năng về:

1. Khái niệm, những thuật ngữ của khí hóa lỏng.

2. Tính chất hóa lý của khí hóa lỏng và ô nhiễm của khí hóa lỏng gây ra.

3. Quy định an toàn trên phương tiện chở khí hóa lỏng; xử lý khi gặp sự cố.

4. Cấu trúc, trang thiết bị phương tiện chở khí hóa lỏng.

5. Vận hành thành thạo hệ thống, thiết bị chứa đựng, vận chuyển khí hóa lỏng.

II. THỜI GIAN VÀ PHÂN BỔ THỜI GIAN CỦA KHÓA HỌC

1. Số lượng mô đun đào tạo: 02

2. Thời gian của khóa học: 45 giờ, bao gồm:

a) Thời gian học lý thuyết, thực hành: 40 giờ

b) Thời gian kiểm tra đánh giá kết thúc mô đun: 02 giờ

c) Thời gian ôn tập, kiểm tra kết thúc khóa học: 03 giờ.

III. DANH MỤC MÔ ĐUN (MĐ) VÀ THỜI GIAN ĐÀO TẠO

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã****MĐ** | **Tên mô đun** | **Thời gian đào tạo (giờ)** |
| MĐ 01 | Khí hóa lỏng và công tác an toàn làm việc trên phương tiện chở khí hóa lỏng | 23 |
| MĐ 02 | Vận hành hệ thống làm hàng trên phương tiện chở khí hóa lỏng | 19 |
| **Tổng cộng** | **42** |

IV. HÌNH THỨC ĐÀO TẠO VÀ KIỂM TRA

1. Hình thức đào tạo:

a) Lý thuyết: áp dụng hình thức đào tạo trực tiếp hoặc trực tuyến; tổ chức đào tạo trực tuyến các nội dung phù hợp nếu có trang bị hệ thống quản lý đào tạo trực tuyến, số giờ học trực tuyến không vượt quá 30% tổng số thời lượng của chương trình;

b) Thực hành: áp dụng hình thức đào tạo trực tiếp; tổ chức cho người học huấn luyện thực hành trên các phương tiện huấn luyện.

2. Kiểm tra kết thúc mô đun:

a) Nội dung, hình thức, thời gian tổ chức kiểm tra do người đứng đầu cơ sở đào tạo quyết định;

b) Điều kiện tham gia kiểm tra kết thúc khóa học: điểm tổng kết mô đun của học viên đạt từ 5,0 trở lên theo thang điểm 10; thời gian thực học tối thiểu 80% so với tổng thời gian quy định của từng mô đun.

3. Kiểm tra kết thúc khóa học:

Căn cứ kết quả kiểm tra kết thúc các mô đun, học viên được tham dự kỳ kiểm tra kết thúc khóa học để được cấp Chứng chỉ an toàn làm việc trên phương tiện chở khí hóa lỏng, gồm các nội dung sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Môn kiểm tra** | **Hình thức kiểm tra** |
| 1 | Lý thuyết tổng hợp | Trắc nghiệm |
| 2 | Vận hành hệ thống làm hàng trên phương tiện | Thực hành |

V. CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

1. Tên mô đun: **KHÍ HÓA LỎNG VÀ CÔNG TÁC  AN TOÀN LÀM VIỆC TRÊN PHƯƠNG TIỆN CHỞ KHÍ HÓA LỎNG**

a) Mã số: MĐ 01.

b) Thời gian: 23 giờ.

c) Mục tiêu:

- Giúp người học hiểu khái niệm, các tính chất lý hóa, những thuật ngữ của xăng dầu để có kế hoạch trong vận chuyển và xếp dỡ đảm bảo an toàn cho người và phương tiện;

- Hiểu những quy định an toàn trên phương tiện chở khí hóa lỏng nhằm bảo đảm an toàn về tính mạng con người, phương tiện, hàng hóa.

d) Nội dung:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Thời gian đào tạo (giờ)** |
| 1 | Bài 1: Giới thiệu về khí hóa lỏng | 4 |
| 2 | Bài 2: Các quy định về an toàn | 2 |
| 3 | Bài 3: Công tác phòng, chống cháy nổ trên phương tiện chở khí hóa lỏng | 8 |
| 4 | Bài 4: Thực hành ứng cứu khi bị cháy nổ trên phương tiện | 8 |
| Kiểm tra kết thúc mô đun | 1 |
| **Tổng cộng** | **23** |

đ) Hướng dẫn thực hiện mô đun:

- Căn cứ vào tài liệu về khí hóa lỏng, giáo trình an toàn cơ bản và bảo vệ môi trường, các tài liệu liên quan về khí hóa lỏng, các văn bản pháp luật quy định về an toàn và các tài liệu tham khảo để đưa ra nội dung các bài học lý thuyết;

- Tổ chức cho người học thực hành ngay trên các bãi tập của cơ sở đào tạo, phòng y tế và trên phương tiện huấn luyện.

2. Tên mô đun: **VẬN HÀNH HỆ THỐNG LÀM HÀNG TRÊN PHƯƠNG TIỆN CHỞ KHÍ HÓA LỎNG**

a) Mã số: MĐ 02.

b) Thời gian: 19 giờ.

c) Mục tiêu: giúp người học hiểu những nguyên tắc cơ bản nhất trong quá trình vận hành hệ thống làm hàng nhằm bảo đảm an toàn cho người và phương tiện tránh bị tổn thất.

d) Nội dung:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Thời gian đào tạo (giờ)** |
| 1 | Bài 1: Cấu trúc, trang thiết bị trên phương tiện chở khí hóa lỏng | 4 |
| 2 | Bài 2: Vận hành hệ thống làm hàng và an toàn, cứu sinh, cứu hỏa, phòng độc trên phương tiện chở khí hóa lỏng | 14 |
| Kiểm tra kết thúc mô đun | 1 |
| **Tổng cộng** | **19** |

đ) Hướng dẫn thực hiện mô đun:

- Căn cứ vào giáo trình cấu trúc phương tiện, an toàn cơ bản và bảo vệ môi trường và các tài liệu tham khảo để đưa ra nội dung các bài học lý thuyết;

- Tổ chức cho người học thực hành trên bãi tập của cơ sở đào tạo và trên phương tiện huấn luyện.